

Phụ lục VI

CÔNG TY CỔ PHẦN
MIỀN ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 30 tháng 07 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỶ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

1. Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Miền Đông.

- Mã chứng khoán: MDG

- Trụ sở chính: Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Điện thoại: (84-251) 383 6371 Fax: (84-251) 383 6194

- Email: miendong1986@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố: (Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình làm rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)

Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2024 của Công ty Cổ phần Miền Đông.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/07/2024 tại đường dẫn: <http://www.miendong.com.vn> (Mục Công bố thông tin).

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2024.

- Phụ lục 1 – Danh sách về người có liên quan của công ty.

- Phụ lục 2 – Danh sách người nội bộ và người có liên quan của công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG
NGƯỜI ĐƯỢC UỶ QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Thượng Văn Huyện

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty 06 tháng năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- **Tên công ty đại chúng:** Công ty Cổ phần Miền Đông.
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- **Điện thoại:** 0251.3836371- **Fax:**0251.3836194 **mail:**miendong1986@gmail.com
- **Vốn điều lệ :** 108.890.310.000 đồng
- **Mã chứng khoán:**MDG
- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ủy ban Kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện từ ngày 01/04/2021.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/04/2024/NQ-ĐHCD của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	15/04/2024	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT và thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp ĐHĐCD thường niên Báo năm 2024.- Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh công ty 2019-2024 và định hướng, chiến lược phát triển giai đoạn 2024-2029.- Thông qua Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2023- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính. - Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2024 - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024. - Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. - Thông qua chủ trương phát hành chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông lớn trong nước - Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ Position (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Võ Văn Lĩnh	Chủ tịch HĐQT	Bắt đầu ngày 29/12/2017	
2	Ông: Lê Đức Dũng	Thành viên HĐQT-Tổng GD	Bắt đầu ngày 19/05/2017	
3	Bà: Lê Thị Quyết	Thành viên HĐQT độc lập	Bắt đầu ngày 29/12/2017	Ngày 15/04/2024
4	Ông: Trần Bình Trọng	Thành viên HĐQT độc lập	Bắt đầu ngày 25/04/2022	
5	Ông: Đỗ Việt Cường	Thành viên không điều hành	Bắt đầu ngày 29/04/2019	Ngày 15/04/2024
6	Ông Võ Đức Lợi	Thành viên không điều hành	Bắt đầu ngày 15/04/2024	
7	Ông Trần Quốc Toàn	Thành viên HĐQT độc lập	Bắt đầu ngày 15/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
-----	-----------------	--------------------------	-------------------	-------------------------

1	Ông: Võ Văn Lãn	2/2	100%	
2	Ông: Lê Đức Dũng	2/2	100%	
3	Bà: Lê Thị Quyết	1/2	50%	Miễn nhiệm từ 15/04/2024
4	Ông: Trần Bình Trọng	2/2	100%	
5	Ông: Đỗ Việt Cường	1/2	50%	Miễn nhiệm từ 15/04/2024
6	Võ Đức Lợi	1/2	50%	Tham gia từ 15/04/2024
7	Trần Quốc Toàn	1/2	50%	Tham gia từ 15/04/2024

Trong 6 tháng đầu năm 2024 Hội đồng quản trị đã thực hiện tổ chức 02 phiên họp trực tiếp theo sự triệu tập của Chủ tịch HĐQT và 11 phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản, có sự tham gia của Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty nhằm trao đổi, thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của HĐQT, kịp thời ban hành 25 Nghị quyết và 01 Quyết định để triển khai cho Ban Tổng giám đốc thực hiện.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ theo Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện kiểm tra, giám sát Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn đối với Ban Tổng giám đốc tại các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất của HĐQT qua các báo cáo định kỳ hàng tháng, qua trao đổi thư điện tử, điện thoại và trao đổi trực tiếp về tình hình sản xuất kinh doanh của công ty nhằm đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả, phù hợp và kịp thời...

Qua hoạt động giám sát 6 tháng năm 2024, Ban TGD điều hành đã có những giải pháp phù hợp thực hiện nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty; hệ thống tổ chức, kiểm soát và quản lý Công ty được duy trì tốt, đặc biệt là duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. Trong đó từng bước củng cố công tác quản lý theo hướng chặt chẽ, minh bạch, phù hợp với chuẩn mực và quy định hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2024):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
-----	---------------	------	----------	-----------------

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/01/2024/NQ-HĐQT	04/01/2024	Thông qua chủ trương và giá thanh lý tài sản xe ben tại xí nghiệp SX đá Miền Đông	100%
2.	02/01/2024/NQ-HĐQT	16/01/2024	Thông qua vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại NH TNCP Ngoại Thương Việt nam (VCB)-CN Đồng Nai	100%
3.	03/01/2024/NQ-HĐQT	17/01/2024	Thông qua chi lương bổ sung CB.CNV năm 2023	100%
4.	04/01/2024/NQ-HĐQT	17/01/2024	Thông qua chi lương bổ sung Ban điều hành và cán bộ quản lý cấp trung năm 2023	100%
5.	05/01/2024/NQ-HĐQT	17/01/2024	Thông qua hỗ trợ chi phí đi lại HĐQT, UBKT năm 2023	100%
6.	06/01/2024/NQ-HĐQT	17/01/2024	Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2023 và kế hoạch quỹ lương năm 2024 của Ban điều hành	100%
7.	07/01/2024/NQ-HĐQT	31/01/2024	Thông qua mức trích lập dự phòng phải thu khó đòi	100%
8.	01/02/2024/NQ-HĐQT	02/02/2024	Thông qua về việc mua đất mở rộng mỏ đá Tân Mỹ của Ông Nguyễn Thanh Tòng	100%
9.	02/02/2024/NQ-HĐQT	20/02/2024	Về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
10.	03/02/2024/NQ-HĐQT	29/02/2024	Thông qua chủ trương và giá thanh lý xe ô tô con Inova 60M-6282 và xe camry 60S-3017 tại công ty	100%
11.	01/03/2024/NQ-HĐQT	15/03/2024	Thông qua về việc chủ trương và giảm giá thanh lý xe ô tô con Inova 60M-6282	100%
12.	02/03/2024/NQ-HĐQT	15/03/2024	Thông qua về việc điều chỉnh giá bán căn hộ 1.06 tại chung cư Võ Đình	100%
13.	03/03/2024/NQ-HĐQT	25/03/2024	Thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
14.	01/04/2024/NQ-HĐQT	11/04/2024	Thông qua về việc giá bán căn hộ 1.07 tại chung cư Võ Đình	100%
15.	01/04/2024/NQ-ĐHĐCĐ	15/04/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16.	02/04/2024/NQ-HDQT	15/04/2024	Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2024-2029	100%
17.	03/04/2024/NQ-HDQT	16/04/2024	Nghị quyết về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019-2024	100%
18.	01/05/2024/NQ-HDQT	06/05/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc Công ty	100%
19.	02/05/2024/NQ-HDQT	06/05/2024	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty	100%
20.	03/05/2024/NQ-HDQT	13/05/2024	Nghị quyết về việc hỗ trợ đi lại HĐQT, UBKT năm 2024	100%
21.	04/05/2024/NQ-HDQT	13/05/2024	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024 và soát xét BCTC bán niên 6 tháng đầu năm 2024	100%
22.	05/05/2024/NQ-HDQT	13/05/2024	Thông qua vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại NH TNCP Ngoại Thương Việt nam (VCB)-CN Đồng Nai	100%
23.	06/05/2024/NQ-HDQT	13/05/2024	Thông qua vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại NH TNCP Đầu tư và phát triển (BIDV)-CN Đồng Nai	100%
24.	07/05/2024/NQ-HDQT	29/05/2024	Thông qua miễn nhiệm người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	100%
25.	08/05/2024/NQ-HDQT	29/05/2024	Thông qua bổ nhiệm người phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	100%

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HDQT	27/02/2024	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

III. Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng năm 2024):

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ủy ban kiểm toán (UBKT) đã triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy chế hoạt động của UBKT, tiến hành giám sát, rà soát, theo dõi, đánh giá, kiến nghị, yêu cầu...các nội dung thuộc thẩm quyền và nghĩa vụ của UBKT để đảm bảo việc tuân thủ các định hướng và Nghị quyết mà ĐHDCĐ thông qua.

UBKT đã rà soát duyệt ban hành kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024 cùng với danh mục rủi ro theo chuyên đề kiểm toán tại từng phòng ban nghiệp vụ, công trình, xí nghiệp đá Miền Đông đảm bảo các rủi ro trong từng lĩnh vực hoạt động được giám sát và các quy trình, quy định được tuân thủ.

UBKT đã tham gia đầy đủ các phiên họp của IIDQT để nắm bắt, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết đã đề ra.

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà: Lê Thị Quyết	Chủ tịch UBKT	Ngày 16/06/2019 đến ngày 15/04/2024	Cử nhân kinh tế: tài chính kế toán
2	Ông: Đỗ Việt Cường	Thành viên UBKT	Ngày 16/06/2019 đến ngày 15/04/2024	Cử nhân Kinh tế – Kế toán
3	Ông: Trần Bình Trọng	Chủ tịch UBKT	24/06/2022	Thạc sỹ kinh tế (Ngành kế toán)
4	Ông: Võ Đức Lợi	Thành viên UBKT	15/04/2024	Cử nhân tài chính Ngân hàng
5	Ông: Trần Quốc Toàn	Thành viên UBKT	15/04/2024	Cử nhân tài chính Doanh nghiệp

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Lê Thị Quyết	1	100%	100%	
2	Ông: Đỗ Việt Cường	1	100%	100%	
3	Ông: Trần Bình Trọng	2	100%	100%	
4	Ông: Võ Đức Lợi	1	100%	100%	

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
5	Ông: Trần Quốc Toàn	1	100%	100%	

Trong 6 tháng năm 2024 Ủy ban kiểm toán (UBKT) cũng đã tổ chức 02 cuộc họp và thông qua các nội dung:

- Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024 và danh mục rủi ro theo chuyên đề kiểm toán tại các phòng ban công ty, xí nghiệp đảm bảo các rủi ro trong từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh được giám sát, các quy trình, quy định được tuân thủ.

- Rà soát hệ thống kiểm toán nội bộ và quản lý rủi ro, rà soát các giao dịch người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT và ĐHCĐ, xem xét các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của doanh nghiệp, trao đổi với các thành viên HĐQT khác, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ cho hoạt động của UBKT, thông qua và trình HĐQT các chính sách phát triển và quản lý rủi ro, đề xuất với HĐQT các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty... và tổ chức các cuộc họp khác với sự tham gia đầy đủ của các thành viên UBKT.

3. Hoạt động giám sát Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1 Kết quả giám sát đối với HĐQT:

Trong 6 tháng năm 2024, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc duy trì hoạt động và tổ chức hội họp, tiến hành biểu quyết thông qua các quyết định phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty, các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp trực tiếp và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra các định hướng, chiến lược, chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát thường xuyên hoạt động của Công ty để Ban Tổng giám đốc thực hiện điều hành phù hợp với quy định, chính sách của Công ty.

Số lượng thành viên HĐQT của Công ty là 05 người. Trong đó 02 thành viên HĐQT độc lập và 01 thành viên HĐQT không điều hành và 02 thành viên HĐQT điều hành. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán là thành viên HĐQT độc lập, thành viên Ủy ban kiểm toán là thành viên HĐQT độc lập và thành viên HĐQT không điều hành. Không có thành viên HĐQT nào nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT của hơn 5 công ty khác.

3.2 Kết quả giám sát đối với Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

a. Tình hình doanh thu và lợi nhuận 6 tháng năm 2024:

*** Thuận lợi:**

- Về hoạt động xây lắp: Công trình trường tiểu học Tân Bình cơ bản hoàn thành đang trong thời gian chờ nghiệm thu bàn giao. Công trình toà nhà văn phòng ICT hiện đã có khách hàng ký hợp đồng thuê, chủ đầu tư đã bố trí vốn để thanh toán như

cam kết, công việc thi công đã được triển khai lại để bàn giao cho CĐT trong thời gian tới. Trường mẫu giáo Phú An đang tập trung đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành phần thô trước cao điểm mùa mưa.

- Về sản xuất kinh doanh sản phẩm đá xây dựng: Máy móc thiết bị tại mỏ hoạt động ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động khai thác và chế biến. Lượng đầu xe vận chuyển đá ra cảng đáp ứng đủ cho nhu cầu vận chuyển cung cấp hàng hoá cho khách hàng.

*** Khó khăn:**

- Tình hình xây lắp trong 6 tháng đầu năm rất khó khăn, nguồn việc ở các ban rất hạn chế. Công trình trường TH Tân Bình đang vướng hồ sơ nghiệm thu PCCC nên chưa thể bàn giao theo kế hoạch. Việc tạm dừng thi công tại dự án toà nhà ICT 2 là bất khả kháng nhằm gia tăng áp lực lên CĐT phải thanh toán cho nhà thầu và thống nhất thời điểm hoàn thành bàn giao, cứ kéo dài như thời gian qua sẽ gây tổn hại cho nhà thầu, hiệu quả thi công mang lại là rất thấp so với kế hoạch.

- Nợ phải thu của công ty từ Chủ đầu tư LDG (dự án Khu dân cư Tân Thịnh) là rất lớn, công ty đã gửi đơn khởi kiện và đang chờ Toà án huyện Trảng Bom (tỉnh Đồng Nai) đưa ra xét xử.

- Dự án khu dân cư tại phường Long Bình Tân do công ty làm chủ đầu tư cho đến nay vẫn chưa thể bàn giao cho địa phương theo quy định, thời gian kéo dài thì rủi ro và chi phí càng tăng do quy định về pháp lý ngày càng xiết chặt, hướng xử lý cho những vướng mắc tại dự án Long Bình Tân cho đến nay vẫn chưa có giải pháp cụ thể, các ban ngành đùn đẩy trách nhiệm cho nhau.

- Diện tích khai thác mỏ bị hạn chế, công tác cấp đá nguyên liệu cho xay nghiền khó khăn, nhiều thời điểm không đủ cấp cho trạm nghiền, phải huy động tận thu những khu vực khai thác phức tạp làm tăng chi phí. Trữ lượng khai thác còn lại của mỏ theo giấy phép hiện hữu không nhiều nên nguồn đá nguyên liệu cung cấp cho các trạm nghiền không đủ, sản xuất gián đoạn.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2024:

Tình hình tài chính công ty tương đối ổn định, chủ động trong công tác thu hồi công nợ, đảm bảo thanh toán cho khách hàng, thầu phụ, tiền lương, chế độ người lao động đầy đủ, thực hiện nghĩa vụ thuế đầy đủ và kịp thời.

Tổng doanh thu toàn công ty 06 tháng năm 2024 là: **111.479** triệu đồng, đạt 37,55% kế hoạch năm (kế hoạch năm 2024: 296.952 triệu đồng), giảm 19% so với cùng kỳ (doanh năm 2023: 136.949 triệu đồng).

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2024: âm **13.883** triệu đồng (kế hoạch năm 2024 là: 17.266 triệu đồng), giảm rất mạnh so với cùng kỳ (lợi nhuận cùng kỳ năm 2023 là: 3.749 triệu đồng).

Kết quả thực hiện kinh doanh 06 tháng đầu năm 2024 của Công ty không đạt do ảnh hưởng chung của nền kinh tế, thị trường bất động sản bị đóng băng, nguồn việc thi công xây dựng ít, đấu thầu chịu sự cạnh tranh gay gắt, giá cả nguyên vật liệu đầu vào biến động tăng, làm tăng chi phí. Sản phẩm đá mặc dầu xu hướng tiêu thụ tốt, nhưng chủ trương sản xuất cầm chừng để đảm bảo sản xuất tránh bị gián đoạn trong

thời gian chờ cấp giấy phép mới, nên sản lượng không tăng, ảnh hưởng đến tiến độ cấp đá cho khách hàng, dẫn đến doanh thu giảm so với cùng kỳ. Bên cạnh đó công ty phải nộp bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 27/03/2024 của UBND tỉnh Bình Dương với số tiền gần 11 tỷ đồng vì vậy làm lợi nhuận giảm rất mạnh, không đạt kế hoạch đề ra.

b. Kết quả đối với giám sát Báo cáo tài chính (BCTC), tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty

- Công ty đã thực hiện lập báo cáo tài chính và công bố phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành. Trong 6 tháng năm 2024 UBKT không phát hiện giao dịch bất thường nào liên quan các giao dịch mua bán hàng hóa, góp vốn, chia cổ tức,.. cũng như không có thay đổi nào về quản lý, về chế độ kế toán, chính sách thuế có tác động đến tình hình lập báo cáo tài chính và báo cáo tài chính đã công bố. Tình hình thanh toán, trích nộp các khoản nghĩa vụ nhà nước được đảm bảo theo quy định.

- Thông qua soát xét dữ liệu phần mềm kế toán công ty đang vận hành, tất cả các nghiệp vụ phát sinh được cập nhật kịp thời đầy đủ trên mạng kế toán chạy trực tuyến. Số liệu từng khâu, từng bộ phận, hồ sơ hóa đơn chứng từ luân chuyển có đối chiếu đáp ứng khai thuế, thanh toán, đảm bảo các nghiệp vụ nằm trong hệ thống được kiểm soát, hạn chế tối đa sự gian lận trong thanh toán.

- Qua theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, bộ phận kiểm toán nội bộ thống nhất số liệu BCTC Quý 1, Quý 2 năm 2024 của Ban điều hành.

- Một số khuyến nghị của UBKT:

+ Công ty xúc tiến việc đền bù 12,87 ha đất còn lại tại Xí nghiệp đá Miền Đông (còn lại chưa đền bù của giấy phép 40/GP-UBND ngày 01/02/2016 là 2,72 ha, của dự án mở rộng mỏ là 10,15 ha) để phục vụ cho kế hoạch sản xuất, khai thác. Đồng thời tập trung, dồn đốc tiến độ hồ sơ xin mở rộng mỏ để tình hình hoạt động sản xuất của Xí nghiệp đá được liên tục trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

+ Hiện nay nợ phải thu của nhóm khách hàng công trình xây dựng chiếm tỉ lệ lớn (80% tổng nợ phải thu), đề nghị Phòng KT kỹ thuật phối hợp Phòng Tài chính dồn đốc nợ thu hồi nợ kịp thời nhất là những công trình mới như ITC, DH05, Trường Tân Bình.

+ Cần phân tách ra được khoản tạm ứng ngắn hạn và dài hạn để dồn đốc các cá nhân giải trừ kịp thời các khoản tạm ứng ngắn hạn trong kỳ. Các khoản tạm ứng tiếp thị công trình, tạm ứng chi phí công trình cần dồn đốc giải trừ kịp thời tránh tình trạng công trình không còn doanh thu nhưng phát sinh giá vốn.

+ Số dư XDCB đến 31/05/2024 là rất cao. Đề nghị cần bóc tách cho phù hợp với quá trình sản xuất. Cần rà soát những hạng mục XDCB nào đang tập hợp cho quá trình sản xuất của giấy phép khai thác khoáng sản số 40 thì làm quyết toán, hình thành tài sản hoặc phân bổ chi phí kịp thời trong kỳ; Những

hạng mục nào đang tập hợp cho dự án mở rộng thì tiếp tục theo dõi và tập hợp chi phí cho phù hợp.

+ Quyết toán quỹ lương năm 2023, phần duyệt quỹ lương để quyết toán chưa tính các khoản phụ cấp khác như chi ABC, năng suất, phép năm nên chưa đúng với mô tả trong quy chế tính lương số 03/10/2019/QĐ-MD ngày 15/10/2019 dẫn đến có sự chênh lệch giữa quỹ lương được duyệt với thực chi năm 2023. Đề nghị sang năm 2024, Phòng Nhân sự xem xét duyệt quỹ lương năm 2024 phải bao gồm các khoản này, khi đó so sánh quỹ lương mới chính xác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Việc phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán (UBKT) với HĐQT, Ban Tổng giám đốc công ty, các cán bộ quản lý khác và các cổ đông của Công ty luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của Công ty và vị lợi ích của cổ đông. UBKT tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, tham gia ý kiến, trao đổi các nội dung được thảo luận trong phiên họp, được HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các bộ phận quản lý khác tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ, kịp thời tất cả các thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết cho hoạt động của UBKT, các kiến nghị, đề xuất của UBKT được HĐQT xem xét chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện nghiêm túc. Chủ tịch UBKT và các thành viên UBKT, đồng thời là thành viên HĐQT nên rất thuận lợi trong việc phối hợp, cùng với sự hỗ trợ và tương tác của Ban điều hành, các cán bộ quản lý khác thường xuyên trao đổi, nắm bắt sâu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty để có những giải pháp kịp thời và kế hoạch hành động phù hợp.

5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có): *Không*

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Lê Đức Dũng	Tổng giám đốc	01/09/1971	- Kỹ sư Mỏ địa chất - Cử nhân QTKD	Tái bổ nhiệm 15/04/2024
2	Ông; Nguyễn Văn Minh	Phó Tổng giám đốc	26/06/1975	Cử nhân kế toán	Tái bổ nhiệm 06/05/2024

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Văn Vân	19/09/1986	Cử nhân kinh tế - kế toán	Tái bổ nhiệm 06/05/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

1. Danh sách có chứng chỉ quản trị công ty do UBCK Nhà nước cấp:

Stt	Họ Và Tên	Chức danh	Ghi Chú
01	Võ Văn Lãnh	Chủ tịch HĐQT	
02	Lê Đức Dũng	Thành viên HĐQT-TGD	

2. Danh sách chưa có chứng chỉ quản trị công ty do UBCK Nhà nước cấp:

Stt	Họ Và Tên	Chức danh	Ghi Chú
01	Trần Bình Trọng	Thành viên HĐQT độc lập- Chủ tịch UBKT	
02	Võ Đức Lợi	Thành viên HĐQT không điều hành- Thành viên UBKT	
03	Trần Quốc Toàn	Thành viên HĐQT độc lập- Thành viên UBKT	
04	Thượng Văn Huyện	Người phụ trách QTCT	

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

Xem PHỤ LỤC 1 kèm theo báo cáo

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : *Không có*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát : *Không có*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Giao dịch giữa Công ty CP Miền Đông (MDG) và Công ty CP CIC39:

- MDG mua hàng hóa, dịch vụ, thành phẩm của CIC39: **23.720.721.008** đồng.
- MDG bán hàng hóa, dịch vụ, thành phẩm cho CIC39: **18.231.204.409** đồng.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành : *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác : *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2023)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

stt .	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	(Tên người nội bộ)							

Tên người có liên quan của người nội bộ/							
--	--	--	--	--	--	--	--

Xem PHỤ LỤC 2 kèm theo báo cáo

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1							

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- UBCKNN (IDS);
- SGDHCM (ECM);
- Website công ty;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Võ Văn Lãnh

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

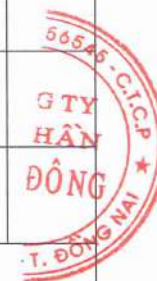
(KÈM THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 SỐ 01/BC-MDG NGÀY 30. THÁNG 07 NĂM 2024)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ																
1		Võ Văn Lãnh		Chủ tịch HĐQT									29/12/2017			
2		Lê Đức Dũng		Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc									19/05/2017			
3		Lê Thị Quyết		Thành viên HĐQT – Chủ tịch UBKT									29/12/2017		Miễn nhiệm từ 15/04/2024	
4		Trần Bình Trọng		Thành viên HĐQT									25/04/2022		Bỏ nhiệm	



				độc lập											
5		Đỗ Việt Cường		Thành viên HĐQT- TV UBKT								29/04/2 019		Miễn nhiệm từ 15/04/20 24	
6		Trần Quốc Toàn		Thành viên HĐQT- TV UBKT								15/04/2 024		Bỏ nhiệm từ 15/04/20 24	
7		Võ Đức Lợi		Thành viên HĐQT- TV UBKT								15/04/2 024		Bỏ nhiệm từ 15/04/20 24	
II ỦY BAN KIỂM TOÁN															
1		Lê Thị Quyết		Thành viên HĐQT độc lập – Chủ tịch UBKT								29/12/2 017		Miễn nhiệm từ 15/04/20 24	
2		Trần Bình Trọng		Thành viên HĐQT- TV UBKT								24/06/2 022		Bỏ nhiệm	
3		Đỗ Việt Cường		Thành viên HĐQT- TV UBKT								29/04/2 019		Miễn nhiệm từ 15/04/20 24	
4		Trần Quốc Toàn		Thành viên HĐQT- TV UBKT								15/04/2 024		Bỏ nhiệm	

5		Võ Đức Lợi		Thành viên HDQT- TV UBKT								15/04/2024		Bỏ nhiệm	
III BAN ĐIỀU HÀNH															
1		Lê Đức Dũng		Thành viên HDQT- Tổng Giám đốc								15/04/2024		Bỏ nhiệm lại	
		Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng giám đốc								06/05/2024		Bỏ nhiệm lại	
2		Nguyễn Văn Vân		Kế toán trưởng								06/05/2024		Bỏ nhiệm lại	
IV NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY															
1		Phạm Văn Danh		Người PTQTCT								01/07/2021		Miễn nhiệm từ 01/06/2024	
2		Thượng Văn Huyện		Người PTQTCT								01/06/2024		Bỏ nhiệm từ 01/06/2024	



PHỤ LỤC 2

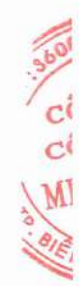
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (KÈM THEO BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2024 SỐ 01/BC-MDG NGÀY 30 THÁNG 07 NĂM 2024)

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ																
1		Võ Văn Lãnh	009C117095	Chủ tịch HĐQT							965.260	8,865	29/12/2017			
1.01		Võ Văn Hân			Cha											Đã mất
1.02		Nguyễn Thị Nang			Mẹ											Đã mất
1.03		Phạm Văn Lư			Cha vợ											Đã mất
1.04		Lê Thị Liễu			Mẹ vợ											Đã mất



1.05		Phạm Thị Hưng			Vợ											
1.06		Võ Thị Cẩm Hường	0101026 935 VN Direct		Con đẻ											
1.07		Võ Thị Xuân Phương			Con đẻ											
1.08		Võ Đức Lợi			Con đẻ					400	0,004					
1.09		CTCP CIC39	009C11 7095		Tổng giám đốc					3.485.150	32,01					
1.10		CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức - Long An			Thành viên HĐQT											
1.11		CTCP BOT đường Đồng Phú - Bình Dương (BOT)			Thành viên HĐQT											
1.12		CTCP Xây dựng Khoáng sản Tiến Phước			Chủ tịch HĐQT											
2		Lê Đức Dũng	009C07 6749	Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc									19/05/ 2017			
2.01		Nguyễn Thị Thúy Hằng			Vợ											
2.02		Lê Công Định			Cha đẻ											Đã mất
2.03		Võ Thị Duyên			Mẹ đẻ											Đã mất
2.04		Nguyễn Vĩnh Phúc			Cha vợ											Đã mất
2.05		Hoàng Thị Mai			Mẹ vợ											

2.06	Lê Thị Hoài Thu			Chị ruột													
2.07	Lê Thị Dung			Chị ruột													
2.08	Lê Thị Tú Anh			Chị ruột													
2.09	Lê Hồng Phương			Em ruột													
2.10	Lê Xuân Thắng			Em ruột													
2.11	Lê Anh Thư			Con đẻ													
2.12	Lê Thúy Quỳnh			Con đẻ													Còn nhỏ
2.13	Lê Đức Huy			Con đẻ													Còn nhỏ
2.14	Mai Sơn Hà			Anh rể													Không cung cấp thông tin
2.15	Trần Đình Lai			Anh rể													Đã mất
2.16	Trần Đức Hiếu			Anh rể													Đã mất
2.17	Võ Thị Châu			Em dâu													Không cung cấp thông tin
2.18	Lê Thị Quỳnh			Em dâu													Không cung cấp thông tin
3	Lê Thị Quyết		Thành viên											29/12/2017	15/04/2024	Miễn nhiệm	



				HĐQT – Chủ tịch UBKT														
3.01		Lê Văn Ga			Cha													Đã mất
3.02		Đỗ Thị Thạch			Mẹ													Đã mất
3.03		Lại Duy Tuyển			Chồng													
3.04		Lại Chí Danh			Con													
3.05		Lại Thị Nhật Mính			Con													
3.06		Lê Thị Quyên			Em ruột													
3.07		Lê Thị Thùy Trang			Con dâu													
3.08		Lê Vũ Anh			Con rể													
4		Trần Bình Trọng		Thành viên HĐQT độc lập									25/04/ 2022					
4.01		Trần Văn Bình			Cha													
4.02		Nguyễn Thu Hồng			Mẹ													
4.03		Trần Nguyễn Hồng Phúc			Em													
5		Đỗ Việt Cường	0101029 225 VNDire ct	Thành viên HĐQT- TV UBKT									29/04/ 2019	15/04/2 024	Miễn nhiệm			
5.01		Bùi Thị Thùy			Vợ													

5.02		Đỗ Đăng Hà			Cha												
5.03		Lương Thị Vịnh			Mẹ												
5.04		Đỗ Quốc Dũng			Anh ruột												
5.05		Đỗ Nam Hưng			Em ruột												
5.06		Đỗ Thùy Linh			Con đẻ												Còn nhỏ chưa có CMND
5.07		Đỗ Lan Hương			Con đẻ												Còn nhỏ chưa có CMND
5.08		Bùi Văn Dương			Bố vợ												
5.09		Trần Thị Rần			Mẹ vợ												
5.10		Nguyễn Thị Lệ Quyên			Chị dâu												
5.11		Nguyễn Thị Thanh Hoài			Em dâu												
5.12		Công ty CP Đầu tư Xây dựng Phước Tiến			Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc						1.502.600	13,80					
6		Trần Quốc Toàn		Thành viên HĐQT - TV UBKT									15/04/2024				Bổ nhiệm từ 15/04/2024
6.1		Trần Tài			Cha đẻ												

25
 ĐNC
 S P
 EN
 HỒ

6.2		Phan Thị Sương			Mẹ đẻ											
6.3		Trần Duy Thiện			Em ruột											
6.4		Trần Thành Công			Em ruột											Còn nhỏ chưa có CCCD
6.5		Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư FPT		Thành viên góp vốn						200.000						
7		Võ Đức Lợi		Thành viên HĐQT-TV UBKT						400	0,004	15/04/2024			Bỏ nhiệm	
7.1		Võ Văn Lãnh	Chủ tịch HĐQT		Bố đẻ					965.260	8,865	29/12/2017				
7.2		Phạm Thị Hưng			Mẹ đẻ											
7.3		Võ Thị Cẩm Hương			Chị ruột											
7.4		Võ Thị Xuân Phương			Chị ruột											
7.5		CTCP Đầu Tư Xây Dựng Phước Tiến		TV.HĐQT T						1.502.600	13,80%					
II BAN ĐIỀU HÀNH																
1		Nguyễn Văn Minh		Phó Tổng giám đốc						6.269	0,058	06/05/2024				Bỏ nhiệm lại
1.01		Trương Thị Trinh			Vợ											
1.02		Nguyễn Ngọc Minh Châu			Con đẻ											Còn nhỏ
1.03		Nguyễn Ngọc Minh Ánh			Con đẻ											Còn nhỏ

1.04	Nguyễn Xuân Mùi		Cha														
1.05	Nguyễn Thị Bướm		Mẹ														
1.06	Nguyễn Văn Hồng		Anh ruột														
1.07	Nguyễn Thị Hoa		Chị ruột														
1.08	Nguyễn Thị Hòa		Chị ruột														
1.09	Nguyễn Thị Nhưường		Em ruột														
1.10	Nguyễn Văn Trí		Em ruột														
1.11	Trương Thương		Cha vợ														
1.12	Thái Thị Miêng		Mẹ vợ														
1.13	Nguyễn Thị Kim Dung		Chị dâu														
1.14	Phan Thanh Nhượng		Anh rể														
1.15	Nguyễn Đức Thái		Anh rể														
1.16	Nguyễn Văn Thuận		Em rể														
1.17	Đinh Hoài Phương		Em dâu														
2	Nguyễn Văn Vân	Kế toán trưởng											06/05/2024				Bộ nhiệm lại
2.01	Nguyễn Văn Thận		Cha đẻ														
2.02	Lê Thị Mát		Mẹ đẻ														Đã mất

54
 T
 A
 Đ
 T

2.03		Võ Xuân Bính			Cha vợ												
2.04		Đặng Thị Định			Mẹ vợ												
2.05		Nguyễn Văn Hải			Anh ruột												
2.06		Nguyễn Thanh Sơn			Anh ruột												
2.07		Nguyễn Văn Dũng			Anh ruột												
2.08		Nguyễn Văn Hoàng			Anh ruột												
2.09		Nguyễn Thị Nga			Chị ruột												
2.10		Võ Thị Hương			Vợ												
2.11		Nguyễn Kim Ngân Thảo			Con đẻ												Còn nhỏ
2.12		Nguyễn An Nguyên			Con đẻ												Còn nhỏ
2.13		Nguyễn Trọng Hậu			Em ruột												
2.14		Nguyễn Thị Thùy			Em ruột												
2.15		Đoàn Thị Đào			Chị dâu												
2.16		Nguyễn Thị Lê			Chị dâu												
2.17		Cao Thị Thường			Chị dâu												
2.18		Phạm Thị Lệ			Chị dâu												

2.19		Tăng Văn Sơn			Em rể												
2.20		Vũ Văn Hoàn			Anh rể												
III NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY																	
I		Phạm Văn Danh		Người PTQTCT									01/07/2021	01/06/2024	Miễn nhiệm		
1.01		Lê Thị Ngọc Yên			Vợ												
1.02		Phạm Trường Huy			Con đẻ												Còn nhỏ
1.03		Phạm Gia Phát			Con đẻ												Còn nhỏ
1.04		Phạm Lê Phương Nhi			Con đẻ												Còn nhỏ
1.05		Phạm Minh Hòa			Cha đẻ												
1.06		Nguyễn Thị Dung			Mẹ đẻ												Đã mất
1.07		Lê Văn Cảnh			Cha vợ												Đã mất
1.08		Nguyễn Thị Phượng			Mẹ vợ												Đã mất
1.09		Nguyễn Văn Trí			Anh ruột												
1.10		Nguyễn Trọng Nghĩa			Anh ruột												Đã mất
1.11		Phạm Văn Hiệp			Anh ruột												
1.12		Phạm Hoàng Mai			Em ruột												

NG

1.13	Nguyễn Thị Tô Uyên		Chị dâu											
1.14	Nguyễn Thị Phương Nguyên		Chị dâu											
1.15	Nguyễn Văn Hải		Em Rể											
2	Thượng Văn Huyện	Người PTQTCT								01/06/2024		Bỏ nhiệm		
2.1.	Nguyễn Thị Thu Huyền		Vợ											
2.2	Thượng Gia Kiệt		Con dè											
2.3	Thượng Nhật Minh		Con dè											Còn nhỏ
2.4	Thượng Văn Tương		Cha dè											Đã mất
2.5	Nguyễn Thị Tua		Mẹ dè											Đã mất
2.6	Nguyễn Văn Trinh		Cha vợ											
2.7	Nguyễn Thị Quang		Mẹ vợ											
2.8	Thượng Trung Hiếu		Anh ruột											
2.9	Thượng Văn Quý		Anh ruột											
2.10	Thượng Văn Luận		Anh ruột											
2.11	Thượng Văn Quận		Anh ruột											
2.12	Thượng Thị Hạnh		Chị ruột											
2.13	Thượng Thị Phúc		Chị ruột											

2.14	Thượng Thị Lan		Chị ruột												
2.15	Thượng Thị Ngoan		Em ruột												
2.16	Nguyễn Thị Dược		Chị dâu												
2.17	Đinh Thị Thương		Chị dâu												
2.18	Ngô Thị Ao		Chị dâu												
2.19	Võ Thị Mỹ Hạnh		Chị dâu												
2.20	Đỗ Văn Trị		Anh rể												
2.21	Nguyễn Văn Hà		Anh rể												
2.22	Nguyễn Minh Sử		Anh rể												
2.23	Cty CP ĐTXD Phước Tiến	TV.HĐQ T													
2.24	CTCP Xây dựng Khoáng sản Tiên Phước														

